TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 291/2021/QĐST-HNGĐ

Đức Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 473/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Nguyên T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp Bến Long, xã T, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Phạm Đình Cần, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp An Hòa, xã A, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình L hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình L hôn giữa chị Phạm Thị Nguyên T và ông Phạm Đình Cần.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Nguyên T và ông Phạm Đình Cần tự nguyện thỏa thuận thuận tình L hôn.

- Về con chung: Bà Võ Huỳnh Tr được quyền nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Võ Thuận Ph, sinh ngày 23/9/2015. Ông Huỳnh Khánh L không phải

cấp dưỡng nuôi con vì bà Tr không yêu cầu.

Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không nuôi con được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ông Huỳnh Khánh L và bà Võ Huỳnh Tr trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Huỳnh Khánh L và bà Võ Huỳnh Tr trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Ông Huỳnh Khánh L tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí thuận tình L hôn, sung vào Ngân sách Nhà nước nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng T tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007602 ngày 17/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa. Hoàn lại cho ông Huỳnh Khánh L số T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- UBND xã Đ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU)

Trần Thị Kim Thảnh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự L hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).